

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 02/01/2025 / As at 02 Jan 2025

1	<b>Tên Công ty Quản lý Quỹ:</b> <i>Fund Management Company:</i>	<b>Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam</b> <i>KIM Vietnam Fund Management Co., Ltd</i>
2	<b>Tên Ngân hàng Giám sát:</b> <i>Supervising bank:</i>	<b>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam</b> <i>Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam</i>
3	<b>Tên Quỹ ETF:</b> <i>Fund name:</i>	<b>Quỹ ETF KIM GROWTH VN30</b> <i>KIM GROWTH VN30 ETF</i>
4	<b>Mã chứng khoán:</b> <i>Code:</i>	<b>FUEKIV30</b> <i>FUEKIV30</i>
5	<b>Ngày lập báo cáo:</b> <i>Reporting date:</i>	<b>03/01/2025</b> <i>03 Jan 2025</i>

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 02/01/2025	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 01/01/2025
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		1.777.241.627.125	1.779.327.390.049
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		896.238.843	897.290.665
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		8.962,38	8.972,90

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát

Authorised Representative of Supervisory Bank  
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM  
TRƯỜNG TRUNG TÂM  
Q. HOÀNG KIẾM - TP. HÀ NỘI  
*Trần Thị Thanh*  
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ

Authorised Representative of Fund Management Company  
CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ  
KIM VIỆT NAM  
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH  
*Yun Hang Jin*  
CÔNG GIÁM ĐỐC  
Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam